

Phụ lục 10

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH

Học kỳ: 2 - Năm học: 2023 - 2024

Lớp học phần: [23401207] - Giáo dục quốc phòng và an ninh (CCQ2320C)

Giảng viên: Nguyễn Thành Quân - 234006

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Hệ số 1			Hệ số 2		ĐQT (40%)	Ghi chú
						LT1	LT2	ĐL	BS	RL		
1	2123200269	Phan Thành	An	26/02/2004	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.8	8.8	7.4	7.3	8.0	7.8	
2	2123200383	Nguyễn Hữu Nhất	Anh	12/04/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.8	7.8	7.4	8.7	8.0	7.9	
3	2123200314	Nguyễn Huy	Bảo	09/08/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.8	7.5	7.4	9.0	7.0	7.8	
4	2123200344	Phan Thị	Báu	18/09/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	5.8	7.3	8.0	10.0	9.0	8.4	
5	2123200255	Nguyễn Đức	Chính	02/08/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.8	8.5	7.4	8.7	8.0	8.2	
6	2123200245	Bùi Thị Phương Hồng	Chung	26/10/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.3	4.8	7.0	9.0	7.0	7.3	
7	2121030089	Chê Việt	Cường	10/11/2003	Công nghệ kỹ thuật cơ khí C	7.8	9.0	7.4	8.3	8.0	8.1	
8	2123200337	Bùi Bảo	Đa	28/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	0.0	6.3	7.1	9.0	7.0	6.5	
9	2123200244	Huỳnh Tấn	Đạt	28/02/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.8	6.0	7.4	8.3	7.0	7.3	
10	2123200274	Đào Nhất	Duy	25/05/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.0	7.0	7.2	9.3	7.0	7.5	
11	2123200280	Nguyễn Thành	Giang	23/09/2004	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.0	7.5	7.4	7.0	7.0	7.1	
12	2123200248	Phạm Thị Hà	Giang	05/04/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.5	6.3	7.2	9.0	7.0	7.4	
13	2123200301	Võ Thị Lệ	Giang	15/06/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	3.8	6.0	6.8	8.3	7.0	6.7	
14	2123200283	Lê Hoàng Bảo	Hà	16/06/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.0	5.8	7.0	7.7	7.0	6.9	
15	2123200366	Đỗ Gia	Hân	27/05/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.0	7.0	7.0	9.0	7.0	7.6	
16	2123200256	Mai Gia	Hân	24/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.3	6.3	7.1	9.3	7.0	7.5	
17	2123200239	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	31/01/2004	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.3	7.3	8.0	9.7	9.0	8.6	
18	2123200346	Huỳnh Thị Minh	Hòa	01/03/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	5.8	6.8	7.0	9.0	7.0	7.4	
19	2123200305	Hà Thu	Hoài	05/04/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.8	7.8	7.0	9.0	7.0	7.8	
20	2123200219	Nguyễn Thị Thúy	Hoài	25/09/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.8	6.0	8.0	9.7	7.0	7.9	
21	2123200235	Võ Thu	Hoài	30/06/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.3	6.8	7.1	7.3	7.0	7.1	

22	2123200238	Võ Thị Mỹ	Lệ	04/01/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.0	5.8	7.0	7.3	7.0	6.9	
23	2123200242	Hồ Thị Cẩm	Loan	13/10/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	8.3	7.8	7.2	8.0	7.0	7.6	
24	2123200285	Lê Đức	Lợi	20/06/2002	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.5	6.5	8.0	9.0	9.0	8.1	
25	2123200216	Trần Thị Tuyết	Mai	03/04/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	5.8	7.8	6.8	8.0	7.0	7.2	
26	2123200348	Phạm Thị Kim	Mên	02/09/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.8	7.5	7.0	5.3	7.0	6.6	
27	2121260110	Bùi Thị Yên	Mi	27/03/2003	Quản trị khách sạn D	6.8	7.5	7.0	4.3	7.0	6.3	
28	2123200342	Hoàng Thị Quỳnh	Nga	24/05/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.3	6.5	7.2	8.7	7.0	7.3	
29	2123200313	Nguyễn Thị	Nga	27/01/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.5	7.3	7.2	5.0	7.0	6.4	
30	2123200373	Nguyễn Lê	Nghiêm	09/09/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D						0.0	
31	2123200345	Lê Bảo	Ngọc	06/07/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.5	7.0	8.0	9.3	9.0	8.3	
32	2123200380	Hồ Võ Khánh	Nguyên	27/02/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.0	7.5	7.0	6.3	7.0	6.9	
33	2123200268	Phan Nguyễn Thảo	Nguyên	21/11/2004	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.8	8.0	7.2	5.3	8.0	7.1	
34	2123200282	Trần Thị Thanh	Nguyên	16/05/2004	Quản trị xuất nhập khẩu C	5.8	8.0	7.0	7.0	8.0	7.3	
35	2123200372	Ngô Thị Ánh	Nguyệt	01/08/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	5.8	7.3	7.0	6.0	7.0	6.6	
36	2123200341	Nguyễn Thị	Nhành	10/12/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.8	6.5	7.0	8.0	7.0	7.2	
37	2123200243	Nguyễn Thị Yên	Nhi	13/10/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.3	7.0	7.0	9.0	7.0	7.6	
39	2123200258	Bùi Yên	Như	24/09/2002	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.8	8.0	7.0	9.3	8.0	8.2	
40	2123200267	Hà Thị Mỹ	Như	07/01/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.5	6.5	8.0	9.7	9.0	8.3	
41	2123200336	Phan Thị Ánh	Như	27/02/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	5.8	4.8	7.2	6.0	7.0	6.2	
42	2121100142	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	26/03/2001	Kế toán E	5.8	7.5	7.0	8.7	7.0	7.4	
43	2123200377	Trương Nhựt Mỹ	Nhung	20/08/1999	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.5	7.0	7.2	5.3	7.0	6.5	
44	2123200340	Đinh Trần Tiểu	Ni	21/04/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	5.3	8.0	7.0	8.0	8.0	7.5	
45	2123200225	Bùi Thị Thúy	Oanh	07/01/2001	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.5	7.3	7.1	9.0	7.0	7.6	
46	2123200330	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	05/10/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	5.0	6.5	7.0	9.7	7.0	7.4	
47	2121100204	Nông Thị Kiều	Oanh	28/05/2003	Kế toán F	5.5	7.0	7.0	5.7	9.0	7.0	
48	2123200516	Nguyễn Thị Mỹ	Phong	26/01/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	5.8	7.3	7.0	4.3	7.0	6.1	
49	2123200378	Trần	Phú	15/08/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.5	6.0	7.4	6.0	7.0	6.6	
50	2121100141	Nguyễn Bùi Thị Bích	Phương	04/07/2003	Kế toán E	6.3	7.5	6.8	9.0	7.0	7.5	
51	2123200202	Đặng Thị Bích	Phượng	10/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	5.3	7.8	7.0	7.7	7.0	7.1	
52	2123200323	Trần Hoàng	Quân	18/09/2004	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.8	9.0	7.4	9.3	8.0	8.4	
53	2121100144	Lượng Thị Như	Quỳnh	03/09/2003	Kế toán E	6.0	7.3	7.0	8.0	7.0	7.2	
54	2121100162	Đặng Mỹ	Tâm	26/03/2003	Kế toán E	5.8	6.8	6.8	9.7	7.0	7.5	
55	2123200350	Nguyễn Quốc	Thắng	27/09/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	5.5	6.8	7.4	10.0	7.0	7.7	
56	2123200339	Nguyễn Thị Thu	Thảo	20/05/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.0	6.5	7.2	5.0	7.0	6.2	

57	2123200275	Nguyễn Trường	Thọ	24/07/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	4.5	5.0	7.2	8.0	7.0	6.7	
58	2123200236	Bùi Anh	Thư	26/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.5	6.8	6.8	5.3	7.0	6.4	
59	2123200365	Trần Thị Thanh	Thương	29/06/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	5.5	6.0	8.0	9.7	9.5	8.3	
60	2123200322	Trần Thị Thanh	Thúy	08/12/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.0	6.5	7.0	5.0	7.0	6.4	
61	2123200356	Dương Thị Cẩm	Tiên	16/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.0	5.8	7.0	6.3	7.0	6.5	
62	2123200200	Hồ Nguyễn Bảo	Trân	10/03/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	4.3	6.0	7.2	9.3	7.0	7.2	
63	2123200207	Nguyễn Ngọc Khánh	Trang	04/01/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C						0.0	
64	2123200221	Trần Thị Thu	Trang	02/04/2004	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.0	6.5	7.1	8.0	7.0	7.2	
65	2123200381	Đặng Lê Ngọc	Trí	16/05/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	4.8	6.8	8.0	9.0	9.5	8.1	
66	2121100166	Nguyễn Vũ Huyền	Trinh	09/12/2003	Kế toán E	6.5	5.8	6.8	10.0	7.0	7.6	
67	2123200196	Mai Công	Trọn	21/12/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C						0.0	
68	2123200325	Mai Thị	Út	11/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	4.8	6.5	7.0	7.3	7.0	6.7	
69	2123200385	Lê Văn	Việt	06/10/2003	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.5	6.8	7.2	6.0	7.0	6.6	
70	2123200241	Nguyễn Quang	Vinh	13/07/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.5	7.5	7.4	9.0	8.0	7.9	
71	2123200375	Bùi Thị Tường	Vy	22/12/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.0	5.8	7.0	9.0	7.0	7.3	
72	2123200254	Đào Thị Yến	Vy	06/12/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.0	5.3	7.1	5.3	7.0	6.1	
73	2123200312	Nguyễn Ngọc Phượng	Vy	24/08/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.3	7.8	8.0	8.0	9.0	8.1	
74	2123200324	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	25/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	5.8	5.8	7.1	9.0	7.0	7.2	

Tp. HCM, ngày 19 tháng 5 năm 2024.
Giảng viên



Nguyễn Thành Quân

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC/HỌC PHẦN

Học kỳ: 2 - Năm học: 2023 - 2024

Lớp học phần: [23401207] - Giáo dục quốc phòng và an ninh (CCQ2320C)

Số tín chỉ: 05

Giảng viên: Nguyễn Thành Quân - 234006

Mã MH	STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	ĐQT (40%)	Thi (60%)	ĐTK	Ghi chú
234012	1	2123200269	Phan Thành	An	26/02/2004	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.8	8	7.9	
234012	2	2123200383	Nguyễn Hữu Nhất	Anh	12/04/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.9	6.2	6.9	
234012	3	2123200314	Nguyễn Huy	Bảo	09/08/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.8	6.4	7.0	
234012	4	2123200344	Phan Thị	Báu	18/09/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	8.4	5.8	6.9	
234012	5	2123200255	Nguyễn Đức	Chính	02/08/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	8.2	5.8	6.7	
234012	6	2123200245	Bùi Thị Phương Hồng	Chung	26/10/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.3	6	6.5	
234012	7	2121030089	Chế Việt	Cường	10/11/2003	Công nghệ kỹ thuật cơ khí C	8.1	6.5	7.1	
234012	8	2123200337	Bùi Bảo	Đa	28/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.5	6.4	6.4	
234012	9	2123200244	Huỳnh Tấn	Đạt	28/02/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.3	6.8	7.0	
234012	10	2123200274	Đào Nhất	Duy	25/05/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.5	7.8	7.7	
234012	11	2123200280	Nguyễn Thành	Giang	23/09/2004	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.1	5.2	6.0	
234012	12	2123200248	Phạm Thị Hà	Giang	05/04/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.4	6.8	7.0	
234012	13	2123200301	Võ Thị Lệ	Giang	15/06/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.7	6	6.3	
234012	14	2123200283	Lê Hoàng Bảo	Hà	16/06/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.9	6.8	6.8	
234012	15	2123200366	Đỗ Gia	Hân	27/05/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.6	7	7.2	
234012	16	2123200256	Mai Gia	Hân	24/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.5	5.2	6.1	
234012	17	2123200239	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	31/01/2004	Quản trị xuất nhập khẩu C	8.6	6.8	7.5	
234012	18	2123200346	Huỳnh Thị Minh	Hòa	01/03/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.4	7	7.1	
234012	19	2123200305	Hà Thu	Hoài	05/04/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.8	6.6	7.1	
234012	20	2123200219	Nguyễn Thị Thúy	Hoài	25/09/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.9	6.4	7.0	
234012	21	2123200235	Võ Thu	Hoài	30/06/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.1	6.6	6.8	

234012	22	2123200238	Võ Thị Mỹ	Lệ	04/01/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.9	6.6	6.7	
234012	23	2123200242	Hồ Thị Cẩm	Loan	13/10/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.6	8.2	8.0	
234012	24	2123200285	Lê Đức	Lợi	20/06/2002	Quản trị xuất nhập khẩu C	8.1	6.8	7.3	
234012	25	2123200216	Trần Thị Tuyết	Mai	03/04/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.2	6.8	7.0	
234012	26	2123200348	Phạm Thị Kim	Mến	02/09/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.6	7.2	6.9	
234012	27	2121260110	Bùi Thị Yến	Mi	27/03/2003	Quản trị khách sạn D	6.3	6.4	6.3	
234012	28	2123200342	Hoàng Thị Quỳnh	Nga	24/05/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.3	6.4	6.8	
234012	29	2123200313	Nguyễn Thị	Nga	27/01/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.4	6.8	6.6	
234012	30	2123200373	Nguyễn Lê	Nghiêm	09/09/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	0.0	0	0.0	Nghỉ học
234012	31	2123200345	Lê Bảo	Ngọc	06/07/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	8.3	6.8	7.4	
234012	32	2123200380	Hồ Võ Khánh	Nguyên	27/02/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.9	7.8	7.4	
234012	33	2123200268	Phan Nguyễn Thảo	Nguyên	21/11/2004	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.1	6	6.4	
234012	34	2123200282	Trần Thị Thanh	Nguyên	16/05/2004	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.3	6.2	6.6	
234012	35	2123200372	Ngô Thị Ánh	Nguyệt	01/08/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.6	6.2	6.3	
234012	36	2123200341	Nguyễn Thị	Nhành	10/12/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.2	7.4	7.3	
234012	37	2123200243	Nguyễn Thị Yến	Nhi	13/10/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.6	8.6	8.2	
234012	39	2123200258	Bùi Yến	Như	24/09/2002	Quản trị xuất nhập khẩu C	8.2	7.4	7.7	
234012	40	2123200267	Hà Thị Mỹ	Như	07/01/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	8.3	7.2	7.7	
234012	41	2123200336	Phan Thị Ánh	Như	27/02/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.2	6.6	6.5	
234012	42	2121100142	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	26/03/2001	Kế toán E	7.4	8	7.8	
234012	43	2123200377	Trương Nhật Mỹ	Nhung	20/08/1999	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.5	6.6	6.5	
234012	44	2123200340	Đinh Trần Tiểu	Ni	21/04/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.5	5.6	6.3	
234012	45	2123200225	Bùi Thị Thúy	Oanh	07/01/2001	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.6	8.6	8.2	
234012	46	2123200330	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	05/10/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.4	7	7.2	
234012	47	2121100204	Nông Thị Kiều	Oanh	28/05/2003	Kế toán F	7.0	8.4	7.8	
234012	48	2123200516	Nguyễn Thị Mỹ	Phong	26/01/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.1	8.4	7.5	
234012	49	2123200378	Trần	Phú	15/08/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.6	6	6.2	
234012	50	2121100141	Nguyễn Bùi Thị Bích	Phương	04/07/2003	Kế toán E	7.5	6.8	7.1	
234012	51	2123200202	Đặng Thị Bích	Phượng	10/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.1	6	6.4	
234012	52	2123200323	Trần Hoàng	Quân	18/09/2004	Quản trị xuất nhập khẩu D	8.4	7.6	7.9	
234012	53	2121100144	Lượng Thị Như	Quỳnh	03/09/2003	Kế toán E	7.2	8	7.7	
234012	54	2121100162	Đặng Mỹ	Tâm	26/03/2003	Kế toán E	7.5	8.2	7.9	
234012	55	2123200350	Nguyễn Quốc	Thắng	27/09/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.7	7.2	7.4	
234012	56	2123200339	Nguyễn Thị Thu	Thảo	20/05/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.2	6	6.1	

234012	57	2123200275	Nguyễn Trường	Thọ	24/07/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.7	7	6.9	
234012	58	2123200236	Bùi Anh	Thư	26/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.4	6	6.2	
234012	59	2123200365	Trần Thị Thanh	Thương	29/06/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	8.3	6.2	7.0	
234012	60	2123200322	Trần Thị Thanh	Thúy	08/12/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.4	5.4	5.8	
234012	61	2123200356	Dương Thị Cẩm	Tiên	16/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.5	6.2	6.3	
234012	62	2123200200	Hồ Nguyễn Bảo	Trân	10/03/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.2	5.8	6.3	
234012	63	2123200207	Nguyễn Ngọc Khánh	Trang	04/01/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	0.0	0	0.0	Nghỉ học
234012	64	2123200221	Trần Thị Thu	Trang	02/04/2004	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.2	6.8	7.0	
234012	65	2123200381	Đặng Lê Ngọc	Trí	16/05/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	8.1	6.6	7.2	
234012	66	2121100166	Nguyễn Vũ Huyền	Trinh	09/12/2003	Kế toán E	7.6	7	7.2	
234012	67	2123200196	Mai Công	Trọn	21/12/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	0.0	0	0.0	Nghỉ học
234012	68	2123200325	Mai Thị	Út	11/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.7	5.6	6.0	
234012	69	2123200385	Lê Văn	Việt	06/10/2003	Quản trị xuất nhập khẩu D	6.6	7.8	7.3	
234012	70	2123200241	Nguyễn Quang	Vinh	13/07/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	7.9	8	8.0	
234012	71	2123200375	Bùi Thị Tường	Vy	22/12/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.3	7	7.1	
234012	72	2123200254	Đào Thị Yến	Vy	06/12/2005	Quản trị xuất nhập khẩu C	6.1	6.6	6.4	
234012	73	2123200312	Nguyễn Ngọc Phượng	Vy	24/08/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	8.1	6.8	7.3	
234012	74	2123200324	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	25/11/2005	Quản trị xuất nhập khẩu D	7.2	5.4	6.1	

Tp. HCM, ngày 24 tháng 5 năm 2024.

Giảng viên



Nguyễn Thành Quân